

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC; AN TOÀN ĐẬP,  
HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN, ĐIỆN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Công Thương**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I. Lĩnh vực Điện lực</b>					
1	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sở Công Thương	Chưa quy định	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;
2	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sở Công Thương	Chưa quy định	- Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sở Công Thương	Chưa quy định	
4	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Sở Công Thương	Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép

				Tài chính.	<p>hoạt động điện lực;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực;</li> <li>- Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới hạn hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> </ul>
5	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Sở Công Thương	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;</li> <li>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;</li> </ul>
6	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Sở Công Thương	Chưa quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới hạn hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý</li> </ul>
7	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Sở Công Thương	Chưa quy định	

8	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày kể từ thời điểm có cơ sở xác định giấy phép hoạt động điện lực thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP	Sở Công Thương	Không quy định	của Bộ Công Thương.
9	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Sở Công Thương	Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;</li> <li>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;</li> <li>- Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực;</li> <li>- Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới hạn hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> </ul>
<b>II. Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện</b>					
1	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp	- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ,	Sở Công Thương	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;</li> <li>- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP</li> </ul>

	hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<p>cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.</p> <p>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định.</p>			<p>ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;</p> <p>- Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
2	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<p>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định.</p>	Sở Công Thương	Không quy định	
3	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện	- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ	Sở Công Thương	Không quy định	

	thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định.			
4	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Sở Công Thương	Không quy định	
5	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp	Sở Công Thương	Không quy định	

		nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt đề bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.			
6	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<p>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.</p> <p>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định.</p>	Sở Công Thương	Không quy định	

### B. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện</b>					
1	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt	Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;</li> <li>- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;</li> <li>- Quyết định số 628/QĐ-BCT</li> </ul>

		để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.			ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới hạn hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Không quy định	
3	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Không quy định	
4	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều	Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Không quy định	

		<p>kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định.</p>			
5	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	<p>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định.</p>	Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Không quy định	
6	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ	<p>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có</p>			



	chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	trách nhiệm thẩm định phương án, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.  - Cơ quan thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định.			
--	---	---	--	--	--

### C. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Công Thương

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố danh mục TTHC	Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
<b>I. Lĩnh vực Điện lực</b>			
1	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực điện, lĩnh vực quản lý cạnh tranh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương ( <i>thứ tự A.I.1, A.I.2, A.I.3, A.I.4, A.I.5, A.I.6, A.I.7, A.I.8</i> ).	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;  - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;  - Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới hạn hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương		
3	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương		
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương		
5	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương		
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến		

	cấp điện áp 35kV tại địa phương		Thương.
7	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương		
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương		
<b>II. Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện</b>			
1	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	Quyết định số 2716/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Điện lực số 61/2024/QH15.</li> <li>- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.</li> <li>- Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới hạn hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> </ul>
2	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)		
3	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)		